

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) được khai mạc vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2017 tại trụ sở công ty VFM, Phòng 1701-04, Tòa nhà Mê Linh Point, 02 Ngô Đức Kế, Quận 1, TP. HCM.

Ông Võ Trần Đình Hiếu – Thành viên Ban kiểm soát Công ty VFM đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội theo đó:

- + Tổng số cổ đông có quyền tham dự đại hội là 09 cổ đông.
- + Tổng số cổ đông có quyền tham dự đại hội hiện diện là 03 cổ đông và ông Trần Thanh Tân là đại diện ủy quyền cho 05 cổ đông cá nhân để tham dự và tham gia biểu quyết tại đại hội, đại diện cho 18.245.636 cổ phần, chiếm 90,5% vốn điều lệ, và đại diện cho 79,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Do vậy, Đại hội đã được khai mạc hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ông Trần Thanh Tân- Tổng Giám đốc Công ty VFM đọc chương trình Đại hội và đã được Đại hội thông qua như sau:

- **Phần khai mạc:**
 - Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội.
 - Phát biểu khai mạc Đại hội.
- **Phần báo cáo:**
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017.
 - Phân phối lợi nhuận năm 2017.
 - Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018.
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017.
 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017.
- **Phần thảo luận & trao đổi**
- **Phần biểu quyết:**
 - Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017.
 - Phân phối lợi nhuận năm 2017.
 - Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018.
 - Thủ lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018.
 - Lựa chọn công ty kiểm toán cho Công ty năm 2018.
 - Các điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty.
- **Phần Bế mạc:**
 - Công bố các kết quả biểu quyết
 - Thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội
 - Tuyên bố bế mạc Đại hội

Đại hội đã biểu quyết thông qua với 100% phiếu thuận: Danh sách Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu, gồm có:

Chủ tọa đoàn:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông DOMINIC SCRIVEN | - Chủ tịch HĐQT công ty VFM |
| 2. Ông TRẦN THANH TÂN | - Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc công ty VFM |
| 3. Ông LÊ HOÀNG ANH | - Thành viên HĐQT công ty VFM |

Thư ký:

- | | |
|---------------------|--------------|
| 1. Bà TRẦN NGỌC HÂN | - Thành viên |
|---------------------|--------------|

Ban kiểm phiếu:

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| 1. Bà NINH THỊ TUỆ MINH | - Trưởng Ban |
| 2. Ông NGUYỄN HỒ MINH HUY | - Thành viên |
| 3. Bà PHẠM THỊ THANH THÚY | - Thành viên Ban kiểm soát |

Ông Dominic Scriven – Chủ tịch Hội đồng Quản trị phát biểu khai mạc Đại hội.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN I- BÁO CÁO

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017

Ông Trần Thanh Tân – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017.

Sự tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường chứng khoán trong năm 2017 (48%) đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động huy động vốn của các quỹ cũng như hoạt động tài chính của Công ty trong năm 2017.

Kết thúc năm 2017, Công ty đạt được lợi nhuận trước thuế là 18,4 tỷ, tăng 22,1 lần (tương đương 17,6 tỷ) so với năm 2016. Trong đó:

- Doanh thu từ hoạt động quản lý quỹ năm 2017 là 50,5 tỷ tăng 49% (tương đương 16,5 tỷ) so với năm 2016.
- Thu nhập thuần từ hoạt động tài chính năm 2017 là 36,3 tỷ tăng 240% (tương đương 25,6 tỷ) so với năm 2016.
- Chi phí hoạt động năm 2017 là 68,8 tỷ tăng 52% (tương đương 23,7 tỷ) so với năm 2016. Chi phí hoạt động năm 2017 tăng cao hơn mức tăng của doanh thu hoạt động quản lý quỹ do năm 2017 Công ty bắt đầu đầu tư vào hoạt động huy động vốn (tuyển dụng nhân viên huy động vốn, truyền thông, tiếp thị, xây dựng hệ thống)
- Thu nhập thuần từ hoạt động khác năm 2017 là 0,37 tỷ giảm 70% (tương đương 0,85 tỷ) so với năm 2016.

Chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 như sau:

	2017	2016	+/-	%
1. Doanh thu quản lý quỹ	50.533.240.186	34.023.684.228	16.509.555.958	49%
2. Doanh thu tài chính	42.409.156.051	12.593.908.775	29.815.247.276	237%
3. Chi phí tài chính	6.137.636.865	1.911.178.046	4.226.458.819	221%
4. Chi phí quản lý	68.826.132.888	45.135.252.206	23.690.880.682	52%
5. Lợi nhuận thuần	17.978.626.484	(428.837.249)	18.407.463.733	
6. Thu nhập khác	372.075.417	1.221.304.546	(849.229.129)	-70%
7. Chi phí khác	-	-	-	

8. Kết quả từ HĐ khác	372.075.417	1.221.304.546	(849.229.129)	-70%
9. Lợi nhuận trước thuế	18.350.701.901	792.467.297	17.558.234.604	2216%
10. Thuế TNDN	4.064.585.580	207.027.942	3.857.557.638	1863%
11. Lợi nhuận sau thuế	14.286.116.321	585.439.355	13.700.676.966	2340%
Vốn chủ sở hữu BQ	182.614.872.008	175.179.094.170	7.435.777.838	4%
ROE	7,82%	0,33%	7,49%	2241%

2. Phân phối lợi nhuận năm 2017

Ông Trần Thanh Tân – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) trình bày đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2017.

Lợi nhuận chưa phân phối tích lũy đến 31/12/17 là 70,6 tỷ, trong đó lợi nhuận sau thuế và sau phân phối các quỹ năm 2017 là 12,9 tỷ.

Thị trường chứng khoán Việt Nam đang trong giai đoạn tăng trưởng khá ổn định. Để tận dụng cơ hội tăng trưởng của thị trường, Ban điều hành Công ty đề xuất Đại hội cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận được thực hiện trong năm 2018 như sau:

- Tạm thời chưa thực hiện việc phân phối lợi nhuận để bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty trong năm 2018.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông trong năm 2018 (nếu có) dựa trên tình hình tài chính cụ thể của Công ty.

3. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018

Ông Trần Thanh Tân –Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam (VFM) trình bày về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018 như sau:

Nền kinh tế Việt Nam đang trong chu kỳ tăng trưởng mới. Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2017 đã có mức tăng trưởng ngoạn mục (48%). Các yếu tố vĩ mô của kinh tế Việt Nam đã được cải thiện rõ nét từ cuối năm 2017 và được đánh giá là tiếp tục thể hiện tốt trong năm 2018.

Song song với sự cải thiện tích cực của nền kinh tế, Chính Phủ tiếp thay đổi, hoàn thiện môi trường pháp lý cho các hoạt động của thị trường chứng khoán nói chung và ngành quản lý quỹ nói riêng. Khung pháp lý cho các sản phẩm chính của ngành quản lý quỹ đã được ban hành tương đối đầy đủ. Cơ sở pháp lý cho quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện đã được ban hành trong năm 2017, tạo điều kiện cho các công ty quản lý quỹ hoạt động tốt hơn.

Từ cơ sở trên, Ban điều hành Công ty đề xuất kế hoạch hoạt động năm 2018 như sau:

- Hoàn tất việc thành lập các quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện đáp ứng được nhu cầu của thị trường.
- Hoàn tất việc xây dựng hệ thống và áp dụng FinTech trong hoạt động huy động vốn để cung cấp các giải pháp thuận lợi, kinh tế cho nhà đầu tư trong việc đầu tư vào các quỹ của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện và mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ qua kênh ngân hàng, bảo hiểm và công ty chứng khoán.
- Đẩy mạnh việc huy động vốn mới cho các quỹ. Phấn đấu để tạo ra mức tăng trưởng cao về AUM của các quỹ Công ty quản lý.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị, truyền thông cho các sản phẩm quỹ của VFM

- Phản đầu đẻ đạt được mức tăng trưởng các quỹ do Công ty quản lý cao hơn mức tham chiếu và nằm trong top 5 các quỹ hoạt động trên thị trường Việt Nam về kết quả đầu tư.
- Đẩy mạnh dịch vụ quản lý tài sản ủy thác cho các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân có nhu cầu.
- Tiếp tục nghiên cứu, đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp để tăng thanh khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ETF trên thị trường thứ cấp để quỹ ETF VFMVN30 trở thành công cụ đầu tư hấp dẫn của nhà đầu tư.
- Nghiên cứu thành lập quỹ mới để đáp ứng nhu cầu đầu tư đa dạng của nhà đầu tư và hoàn thiện hơn rõ sản phẩm của Công ty.
- Phản đầu đẻ đạt được ROE năm 2018 cao hơn năm 2017.

4. Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2017

Ông Lê Hoàng Anh – Thành viên Hội đồng Quản trị - báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị công ty VFM năm 2017 như sau:

Để đảm bảo Công ty phát triển ổn định, năm bắt được cơ hội tăng trưởng của thị trường chứng khoán trong năm 2017 và hỗ trợ Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2017 đã được Đại hội cổ đông năm tài chính 2016 thông qua, trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện các công việc sau:

1. Năm bắt, đánh giá và nhận định sát sao, kịp thời các yếu tố vĩ mô của kinh tế Việt Nam cũng như các ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị thế giới để điều chỉnh phù hợp, kịp thời danh mục đầu tư của các quỹ nhằm bảo toàn mức tăng trưởng hiện có của quỹ cũng như tạo ra mức tăng trưởng tốt hơn cho nhà đầu tư.
2. Tăng cường việc huy động vốn để tận dụng được cơ hội tăng trưởng của thị trường chứng khoán thông qua:
 - Mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ qua kênh ngân hàng, bảo hiểm.
 - Triển khai sản phẩm đầu tư định kỳ (VFIsaving) tới các nhà đầu tư mass.
 - Đẩy mạnh việc huy động vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài vào quỹ ETF.
3. Hoàn thiện và nâng cao tiện ích giao dịch cho nhà đầu tư: e-trading, giải pháp công bố, cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.
4. Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng thanh khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ETF trên thị trường thứ cấp.
5. Tăng cường công tác tiếp thị, truyền thông cho các sản phẩm quỹ của VFM.
6. Xây dựng các sản phẩm phù hợp để huy động vốn từ các nhà đầu tư ủy thác tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
7. Hoàn tất việc xây dựng mô hình hoạt động, qui trình, bản cáo bạch, điều lệ của quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện theo qui định của Việt Nam. Từ đó nhanh chóng thành lập các quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện đáp ứng nhu cầu của thị trường.
8. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống IT, đầu tư các giải pháp IT phù hợp đảm bảo đáp ứng được yêu cầu phát triển của VFM trong dài hạn.

Thị trường chứng khoán Việt Nam được dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2018. Nhằm tận dụng được tối đa cơ hội tăng trưởng của thị trường để đẩy mạnh hoạt động huy động vốn và hoàn

thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành Công ty tập trung thực hiện các mục tiêu sau trong năm 2018:

1. Tiếp tục duy trì tốt kết quả đầu tư của các quỹ.
2. Đẩy mạnh việc huy động vốn cho các quỹ thông qua:
 - Tìm kiếm các đối tác phân phối mới.
 - Triển khai các giải pháp FinTech trong việc huy động vốn từ các nhà đầu tư đại chúng thông qua công cụ đầu tư định kỳ VFIsaving.
 - Tăng cường công tác tiếp thị tại các thị trường nước ngoài (Thái Lan, Hàn Quốc etc.) để giới thiệu quỹ ETF đến các nhà đầu tư định chế tài chính tiềm năng.
3. Đẩy mạnh việc huy động vốn từ các nhà đầu tư ủy thác tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
4. Nhanh chóng thành lập các quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện.
5. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống IT, đầu tư các giải pháp IT phù hợp đảm bảo đáp ứng được yêu cầu phát triển của VFM trong dài hạn.
6. Hoàn tất các giải pháp công nghệ để nâng cao tiện ích cho nhà đầu tư trong việc thực hiện giao dịch, thanh toán và truy xuất thông tin.
7. Tăng cường công tác tiếp thị, truyền thông cho các sản phẩm quỹ của VFM.
8. Tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện hơn qui trình giao dịch của quỹ ETF, thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng thanh khoản giao dịch thứ cấp của quỹ ETF để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các định chế tài chính lớn có thể đầu tư vào quỹ ETF VN30.

Chúng tôi nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2017. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục hỗ trợ, chỉ đạo Ban điều hành trong việc triển khai các mục tiêu, chiến lược phát triển Công ty trong năm 2018.

5. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017

Ông Võ Trần Đinh Hiếu – Thành viên Ban Kiểm soát - báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Ban kiểm soát đã tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị với Ban điều hành công ty VFM trong năm 2017. Chi tiết về thời gian và nội dung chính của các buổi họp này như sau:

Thời gian	Nội dung
20/04/2017	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và chương trình Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2016- Báo cáo kết quả kinh doanh Quý I năm 2017- Báo cáo kết quả hoạt động của các quỹ VFx và ETF Quý I năm 2017- Báo cáo tình hình huy động vốn Quý I năm 2017- Báo cáo quản trị rủi ro Quý I năm 2017- Báo cáo tiến độ các dự án- Các vấn đề khác
19/07/2017	<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty VFM 6 tháng đầu năm

	<ol style="list-style-type: none"> 2. Báo cáo kết quả hoạt động các Quỹ công ty VFM quản lý 6 tháng đầu năm 3. Báo cáo tình hình huy động vốn Quý II năm 2017 4. Báo cáo quản trị rủi ro Quý II năm 2017 5. Các vấn đề khác
07/11/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty VFM Quý III năm 2017 2. Báo cáo kết quả hoạt động các Quỹ công ty VFM quản lý Quý III năm 2017 3. Báo cáo tình hình huy động vốn Quý III năm 2017 4. Báo cáo quản trị rủi ro Quý III năm 2017 5. Báo cáo tiến độ các dự án 6. Các vấn đề khác
25/01/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo tổng kết kết quả kinh doanh công ty VFM năm 2017 và cả năm 2017. Kế hoạch kinh doanh năm 2018 điều chỉnh. 2. Kết quả hoạt động tự doanh quý 4 và cả năm 2017. Kế hoạch tự doanh 2018. 3. Phân phối lợi nhuận năm 2017 và các chế độ lương thưởng nhân viên 4. Thủ lao HDQT/ BKS năm 2018 . 5. Báo cáo kết quả hoạt động các quỹ VFx và ETF quý 4/2017 và cả năm 2017. 6. Báo cáo tình hình huy động vốn năm 2017 và kế hoạch huy động vốn năm 2018. 7. Đề xuất chỉnh sửa Điều lệ Công ty 8. Báo cáo tiến độ các dự án 9. Các vấn đề khác

2. THẮM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017

Trước hết chúng tôi nhất trí với báo cáo tình hình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh, tài chính năm 2017 của công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của công ty VFM trong năm tài chính 2017, kết thúc vào ngày 31/12/2017 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

Các báo cáo tài chính năm 2017 của công ty được lập đúng biểu mẫu kèm theo Thông tư 125/2011/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Công ty quản lý quỹ, các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành.

- Về số liệu phản ánh trên các báo cáo tài chính năm 2017 đã được thể hiện đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu; đã được thông qua Hội đồng quản trị VFM và đã được kiểm toán độc lập bởi công ty kiểm toán KPMG Việt Nam.
- Những số liệu chủ yếu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 kết thúc đến ngày 31/12/2017 như sau:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	NĂM 2017
	2017
1. Doanh thu quản lý quỹ	50.533.240.186
2. Doanh thu tài chính	42.409.156.051
3. Chi phí tài chính	6.137.636.865
4. Chi phí quản lý	68.826.132.888

5. Lợi nhuận thuần	17.978.626.484
6. Thu nhập khác	372.075.417
7. Chi phí khác	-
8. Kết quả từ HĐ khác	372.075.417
9. Lợi nhuận trước thuế	18.350.701.901
10. Thuế TNDN	4.064.585.580
11. Lợi nhuận sau thuế	14.286.116.321
Vốn chủ sở hữu BQ	182.614.872.008
ROE	7,82%
 BÀNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN (Tóm tắt)	31/12/2017
Tài sản ngắn hạn	210.473.032.931
Tiền và các khoản tương đương tiền	49.590.318.893
Đầu tư ngắn hạn	127.807.495.178
Các khoản phải thu	31.648.638.809
Tài sản ngắn hạn khác	1.426.580.051
Tài sản dài hạn	12.646.539.512
Các khoản phải thu dài hạn	890.374.420
Tài sản cố định	7.260.805.019
Tài sản chờ dang dài hạn	351.769.000
Đầu tư tài chính dài hạn	
Tài sản dài hạn khác	4.143.591.073
TỔNG TÀI SẢN	223.119.572.443
Nợ phải trả	33.361.642.275
Vốn chủ sở hữu	189.757.930.168
Vốn cổ phần	229.512.030.000
Thặng dư vốn cổ phần	(60.690.000.000)
Cổ phiếu quỹ	(60.690.000.000)
Quỹ dự phòng tài chính	9.553.295.993
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.515.022.675
Lợi nhuận chưa phân phối	70.557.581.500
TỔNG NGUỒN VỐN	223.119.572.443

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐÓI VỚI THÀNH VIÊN BGĐ VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

a) Tuân thủ Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2016

Trong năm 2017 HĐQT và Ban điều hành công ty VFM đã tuân thủ Điều lệ Công ty, tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2016. Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty đã kịp thời đưa ra những giải pháp cụ thể, trong từng thời điểm để thực hiện các quyết nghị của Đại hội liên quan đến Kế hoạch hoạt động năm 2017, cụ thể như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện và mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ thông qua các đối tác ngân hàng.
- Đầu mạnh hoạt động phân phối sản phẩm VF-iSaving.

- Triển khai dự án E-trade nhằm đưa công cụ giao dịch trực tuyến vào hoạt động.
 - Đẩy mạnh hoạt động phân phối qua các đối tác cho thị trường nước ngoài (Ki, Kindex, Bualuang...)
 - Đẩy mạnh việc huy động vốn mới cho các quỹ.
 - Chuẩn bị cơ sở hạ tầng và điều kiện khác để thành lập quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện ngay khi điều kiện cho phép.
 - Tiếp tục nghiên cứu, đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp để tăng thanh khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ETF trên thị trường sơ cấp lẫn thứ cấp để quỹ ETF VFMVN30 trở thành công cụ đầu tư hấp dẫn của nhà đầu tư.
- b) Tuân thủ các quyết định, chỉ đạo của HĐQT: Đẩy mạnh các hoạt động huy động vốn.
- a. Huy động vốn trong nước:
 - Đẩy mạnh các hoạt động tiếp thị và bán hàng thông qua hệ thống đối tác phân phối ngân hàng;
 - Triển khai phân phối sản phẩm đầu tư định kỳ thông qua các đại lý phân phối/đối tác phân phối.
 - Triển khai sản phẩm quản lý tài sản ủy thác phù hợp cho các đối tượng khách hàng tiềm năng (IPO platform).
 - b. Huy động vốn nước ngoài:
 - Hoàn thiện mô hình phân phối ETFVN30 với đối tác tại thị trường Hàn Quốc, Thái Lan, cũng như tiếp cận đối tác phân phối tiềm năng tại các thị trường khác ở Châu Á trước khi mở rộng sang các nước khác;
 - Trực tiếp tiếp cận khách hàng nước ngoài tiềm năng tại các nước trong khu vực;
 - Đẩy mạnh các hoạt động bán chéo (up-sale, cross-sale) với các định chế tài chính, là khách hàng hiện hữu của các quỹ VFx.
 - Về quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện: đã nộp hồ sơ xin giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện.
- c) Các vấn đề khác:
- Công ty VFM thường xuyên kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định của Bộ Tài chính và các quy định về mua bán cổ phiếu, công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán.

4. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT

Trong năm 2017, HĐQT công ty VFM đã tuân thủ Điều lệ Công ty, tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2016.

5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BGĐ VÀ CÓ ĐỒNG

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời cho Ban kiểm soát trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Các kiến nghị của Ban kiểm soát đều được Hội đồng quản trị chỉ đạo BGĐ Công ty thực hiện.
- Ban Giám đốc Công ty đã giải trình, cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu, chứng từ theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

II. KIẾN NGHỊ

- Chúng tôi đề nghị Đại hội thông qua báo cáo tình hình hoạt động và báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

- Hoàn thiện quy trình hoạt động, cơ chế phối hợp với các tổ chức cung cấp dịch vụ để thành lập các quỹ ưu trí bổ sung tự nguyện phù hợp, đáp ứng yêu cầu của thị trường trước cuối năm 2018.
- Nhanh chóng triển khai công cụ đầu tư SIP đến các NĐT cá nhân thông qua tất cả các kênh phù hợp.
- Tiếp tục hoàn thiện và mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ qua kênh ngân hàng, bảo hiểm.
- Đẩy mạnh việc huy động vốn mới cho các quỹ theo kế hoạch huy động vốn 2018.
- Đẩy mạnh dịch vụ quản lý tài sản ủy thác cho các nhà đầu tư tổ chức, cá nhân có nhu cầu
- Tiếp tục nghiên cứu, đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp để tăng thanh khoản giao dịch chứng chỉ quỹ ETF trên thị trường sơ cấp lần thứ cấp để quỹ ETF VFMVN30 trở thành công cụ đầu tư hấp dẫn của nhà đầu tư.

PHẦN II- NỘI DUNG BIẾU QUYẾT:

Các cổ đông có ý kiến liên quan đến hoạt động của Công ty và đã được Chủ tọa đoàn giải đáp.

Bà Ninh Thị Tuệ Minh – Trưởng Ban Kiểm phiếu phổ biến Quy chế Biểu quyết của Công ty VFM.

Ông Trần Thanh Tân – Tổng Giám đốc Công ty VFM – lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề được đề cập dưới đây và bà Ninh Thị Tuệ Minh báo cáo kết quả biểu quyết, cụ thể như sau:

1 Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán của công ty VFM với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 nêu tại mục 1 Phần I nêu trên với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

3 Phân phối lợi nhuận năm 2017

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 nêu tại mục 2 Phần I nêu trên với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

4 Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018 nêu tại mục 3 Phần I nêu trên với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

5 Thủ tục của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018

Do muốn chia sẻ về tình hình thị trường và tình hình hoạt động kinh doanh với Ban điều hành công ty, nên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đã đề xuất tiếp tục không nhận thù lao trong năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty VFM sẽ không nhận thù lao trong năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

6 Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2018

Căn cứ vào chất lượng dịch vụ, mức chào phí kiểm toán cho năm 2018 và KPMG là công ty kiểm toán cho DC Group, Công ty VFM đề xuất tiếp tục chọn Công ty kiểm toán KPMG là công ty kiểm toán cho VFM trong năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc chọn công ty KPMG là công ty kiểm toán năm 2018 cho công ty VFM với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

7 Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VFM

STT	Nội dung	Trước khi chỉnh sửa	Sau khi chỉnh sửa	Tỷ lệ biểu quyết
1	Điều 1 khoản 1 điểm f - Định nghĩa	Pháp luật" là tất cả những văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 1 - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngày 3 tháng 6 năm 2008.	Pháp luật" là tất cả những văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 1 - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngày 3 tháng 6 năm 2008 2015 .	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
2	Điều 4 khoản 1 - Điều 4: Địa chỉ trụ sở chính, chi nhánh và văn phòng đại diện	Địa chỉ trang web: www.vinafund.com	Địa chỉ trang web: www.vinafund.com www.vfm.com.vn	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền

				biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
				<p>Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p>
3	Điều 10 khoản 2 điểm b - Chào bán và chuyển nhượng cổ phần	b) Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, của cổ đông là tổ chức; số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại công ty; tổng số cổ phần dự kiến phát hành và số cổ phần cổ đông được quyền mua; giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua do công ty phát hành;	b) Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, của cổ đông là tổ chức; số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại công ty; tổng số cổ phần dự kiến phát hành và số cổ phần cổ đông được quyền mua; giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua do công ty phát hành;	<p>Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p>
4	Điều 11 khoản 2 điểm c- Mua lại cổ phần	...Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được công ty trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo. Chào bán phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá	...Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được công ty trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo. Chào bán phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch,	<p>Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p>

		nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần chào bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.	số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần chào bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.	
5	Điều 15 khoản 3 điểm e - Cổ phiếu	e) Họ, tên, địa chỉ thường trú, điện thoại liên hệ, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, điện thoại liên hệ, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức đối với cổ phiếu có ghi tên;	e) Họ, tên, địa chỉ thường trú, điện thoại liên hệ, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, điện thoại liên hệ, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức đối với cổ phiếu có ghi tên;	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
6	Điều 16 khoản 2 điểm d - Số đăng ký cổ đông	d) Họ, tên, địa chỉ thường trú, điện thoại liên hệ, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, điện thoại liên hệ, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức;	d) Họ, tên, địa chỉ thường trú, điện thoại liên hệ, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, điện thoại liên hệ, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức;	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
7	Điều 17 khoản 7 điểm c - Cổ đông	c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân,	c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ

		Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo uỷ quyền;	cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo uỷ quyền;	đồng tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
8	Điều 18 khoản 2 điểm d và khoản 3 điểm b – Quyền của cổ đông phổ thông	2d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; 3b)... Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm	2d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; 3b)...Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

		<p>số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	
9	Điều 21 khoản 2 – Trả cổ tức	<p>Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đổi với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất 15 (mười lăm) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời</p>	<p>Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đổi với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất 15 (mười lăm) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời</p>	<p>Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p>

		đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty.	điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty.	
10	Điều 33 khoản 2 - Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.	2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/ số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
11	Điều 39 khoản 3 điểm b – Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	b) Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận;	b) Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận;	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

12	Điều 39 khoản 4 — Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	<p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</p> <p>b) Gửi fax hoặc thư điện tử:</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p>	<p>Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p>
13	Điều 39 khoản 7 — Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>7. Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết, quyết định đã được thông qua thì nghị quyết, quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác. Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của</p>	<p>7. Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết, quyết định đã được thông qua thì nghị quyết, quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác. Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của</p>	<p>Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p> <p>Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.</p>

		tài có quyết định khác.	Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 41 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	
14	Bổ sung thêm khoản 9 điều 39- Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		9. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua hoặc thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
15	Điều 40 khoản 5 điểm c- Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;	c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
16	Điều 40 khoản 6-- Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty;	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty;	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền

				biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
17	Điều 41: Huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây...	Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây...	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến: 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.
18	Điều 69: Đăng ký điều lệ và chữ ký		Điều lệ này được bổ sung, sửa đổi lần thứ mười sáu bao gồm 07 (bảy) chương, 69 (sáu mươi chín) Điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 04 năm 2018.	Đồng ý : 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không đồng ý : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội. Không có ý kiến : 0% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

8 Thông qua Biên bản, Nghị quyết và kết thúc Đại hội

Sau khi nghe đại diện Ban thư ký đọc Biên Bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 của Công ty VFM, Đại hội đã thống nhất thông qua Biên Bản và Nghị quyết Đại hội với:

Đồng ý : 100 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không đồng ý : 0 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Không có ý kiến : 0 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 của Công ty VFM đã kết thúc tốt đẹp vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2017.

Ban thư ký



TRẦN NGỌC HÂN

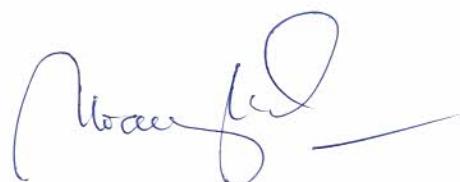
Chủ Toa đoàn



TRẦN THANH TÂN



DOMINIC SCRIVEN



LÊ HOÀNG ANH